

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 526 /2020/HS-ST
Ngày 21-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Doãn Đức

Bà Trương Thị Thìn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Kim Quyết- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 507/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 545/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang T. Sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai. CMND số: (không có). Nơi cư trú: 14A/1, KP 12, phường H, Tp. B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12 . Họ tên cha: Nguyễn Văn T - (SN 1973 đã chết). Họ tên mẹ: Đinh Thị H - Sinh năm 1973. Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020 tại nhà tạm giữ Công an thành phố B.

- Người làm chứng: Đinh Thị H- SN 1973

Địa chỉ: 14A/1, KP 12, phường H, Tp. B, tỉnh Đồng Nai (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, T điều khiển xe mô tô biển số 60K6-4545 đến khu vực chợ Tân Biên thuộc khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai mua của người thanh niên tên Tài (không rõ nhân thân, lai lịch) 06 (sáu) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng) để sử dụng. Đến 02 giờ

15 phút cùng ngày, T cất giấu 06 (sáu) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) vào ví da màu đen để trong túi áo khoác bên trái T đang mặc rồi điều khiển xe mô tô trên đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 81, khu phố 12, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an phường H, thành phố B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

* Vật chứng, tài sản đồ vật thu giữ: 06 (Sáu) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Quang T và hình dấu của Công an phường H, thành phố B.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 60K6-4545 là tài sản của bà Đinh Thị H (mẹ của T). Bà H cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã giao trả xe mô tô trên cho bà H.

*Tại Kết luận giám định số 2992/C09B ngày 05/6/2020 của Phân Viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

“Tinh thể màu trắng đựng trong 06 gói nylon (01 gói lớn và 05 gói nhỏ) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,8941gam, loại: Methamphetamine”.

Bản cáo trạng số 515/CT.VKS ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; BLHS; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng, và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,8941 gam, loại Methamphetamine thì bị phát hiện và bắt giữ quả tang. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về

quản lý ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất, tinh thần. Tội phạm ma túy có thể là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nên Nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng... Xét thấy hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, chưa tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 2992 ngày 15/5/2020 của phòng KTHS công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/ 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố B về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS 2015;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Quang T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.Xử phạt: **Nguyễn Quang T 02 (hai)** năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 2992 ngày 15/5/2020 của phòng KTHS công an tỉnh Đồng Nai. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/ 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án Phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo **Nguyễn Quang T** phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Biên Hòa (2);
- Nhà tạm giữ Công an TP.Biên Hòa (1);
- Thi hành án hình sự (6);
- Bị cáo(1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

(đã ký)

Nguyễn Phước Vinh